| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẤP VÒ**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 185/2023/QĐST-DS | *Lấp Vò, ngày 27 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đã thụ lý số: 806/2021/TLST-DS ngày 07/12/2021 về việc "Tranh chấp về quyền sử dụng đất", giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Cao Văn T, sinh năm 1935; địa chỉ: Số 908/46, ấp A, xã MA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Cẩm Tú, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 67B, ấp A, xã MA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền đề ngày 27/3/2023).

- *Bị đơn*: 1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963; địa chỉ: Số 661A, ấp A, xã MA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 355A, ấp A, xã MA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền đề ngày 14/6/2023).

2. Anh Nguyễn Văn X, sinh năm: 1985; địa chỉ: Số 661B, ấp A, xã MA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị Thu L, sinh năm: 1965.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1990.

3. Anh Nguyễn Văn Chung E, sinh năm: 1992.

4. Chị Nguyễn Thị Bé N, sinh năm: 1997.

Cùng địa chỉ: Số 661A, ấp A, xã MA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

5. Chị Trần Thị Anh T, sinh năm: 1986.

6. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 2007.

Cùng địa chỉ: Số 661B, ấp A, xã MA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho ông Cao Văn T nếu có yêu cầu.

2.2. Ông Cao Văn T có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.3. Số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc là 3.543.000đ (Ba triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng) ông Cao Văn T phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự. Số tiền này ông Tự đã nộp và chi xong.

2.4. Ông Cao Văn T được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Phan Văn Nội**